

Số: 481 /TB-HUD8

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD8.

Mã chứng khoán: HD8

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 và 3 - TTB, Khu Xuân Phương Garden, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại/Fax: 024 66640911

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Quang Phong

Chức vụ: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC Công ty.

Loại thông tin công bố:  24h  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 30/11/2021 tại đường dẫn <http://hud8.vn/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Tài liệu đính kèm:**

Nghị quyết số 224/NQ-HĐQT  
ngày 30/11/2021 của HĐQT Công ty

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



Lê Quang Phong

Số: 224 /NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 11.. năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

V/v: Thông qua việc cho Tổng công ty Đầu tư  
phát triển nhà và đô thị vay vốn

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD8**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD8 (Công ty HUD8);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty HUD8 số 78/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty HUD8 ngày 30./11./2021 được các thành viên dự họp nhất trí thông qua,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận cho Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (Tổng công ty HUD) vay vốn, với các nội dung như sau:

1. Số tiền cho vay tối đa là: 70.000.000.000 đồng (Bảy mươi tỷ đồng chẵn), số tiền này có thể chuyển thành nhiều lần, nhiều hợp đồng.
2. Thời hạn vay: 09 tháng kể từ ngày Tổng công ty HUD nhận được tiền.
3. Mục đích cho vay: Nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
4. Lãi suất: Lãi suất 8,5%/năm và cố định trong suốt thời hạn vay.
5. Thông qua nội dung Hợp đồng vay vốn theo dự thảo Hợp đồng đính kèm.
6. Giao Giám đốc Công ty: trên cơ sở cân đối nguồn vốn của Công ty quyết định giá trị từng lần chuyển tiền cho Tổng công ty HUD vay và giá trị các hợp đồng vay vốn, thương thảo ký kết Hợp đồng và các hồ sơ liên quan.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban chức năng Công ty HUD8 căn cứ Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 2;

- Ban KS;

- Lưu: TCHC, TCKT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Phúc Khánh*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG VAY VỐN**

Số: /2021/HĐVV/HUD-HUD8

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Quyết định số 3513/QĐ-HUD ngày 01/11/2021 của Tổng công ty về kế hoạch huy động vốn của CBCNV tổng công ty HUD, các thể nhân và tổ chức khác (không bao gồm tổ chức tín dụng) 2 tháng cuối năm 2021;

- Căn cứ thông báo số 3514/HUD ngày 11/11/2021 của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị về việc huy động vốn của CBCNV tổng công ty HUD, các thể nhân và tổ chức khác (không bao gồm tổ chức tín dụng) 2 tháng cuối năm 2021;

- Căn cứ Nghị quyết số ...../NQ-HĐQT ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD8 thông qua việc cho Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị vay vốn,

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày .../.../2021, tại trụ sở Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị, địa chỉ Tầng 28-32, Tòa nhà HUDTOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm:

**Bên cho vay (Bên A): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ HUD8**

- Đại diện: Ông **Nguyễn Ngọc Hải** Chức vụ: Giám đốc

- Mã số thuế: 0102333784

- Địa chỉ: Số 2 và 3 Lô TTB Khu Xuân Phương Garden, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Tài khoản: 1001659268 Tại: Ngân hàng SHB – chi nhánh Tây Hà Nội

**BÊN VAY: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ**

- Đại diện: Ông **Đỗ Hoài Đông** Chức vụ: Tổng Giám đốc

- Mã số thuế: 0100106144

- Địa chỉ: Tầng 28-32, Tòa nhà HUDTOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.

- Số tài khoản: 21110000001860 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

(Bên Vay và Bên Cho Vay gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**”)

Cùng thống nhất ký hợp đồng vay vốn này (sau đây gọi tắt là “**Hợp Đồng Vay Vốn**”) với những điều khoản và điều kiện sau:

## **ĐIỀU 1. KHOẢN VAY VÀ MỤC ĐÍCH VAY**

- 1.1. Bên Cho Vay đồng ý cho Bên Vay vay và Bên Vay đồng ý vay từ Bên Cho Vay một khoản tiền là: ..... đồng, *Bằng chữ*: ..... (“**Khoản Vay**”).
- 1.2. Lãi suất cho vay: 8,5%/năm (Tám phẩy năm phần trăm một năm) và cố định trong suốt **Thời Hạn Vay**. Việc thanh toán khoản lãi vay (“**Khoản Lãi Vay**”) được thực hiện cuối kỳ.
- 1.3. Bên Cho Vay có trách nhiệm giải ngân Khoản Vay bằng cách nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bên Vay trước ngày .../.../.....  
Số tài khoản : 2111 000000 1860  
Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội.
- 1.4. Mục đích: phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư dự án và thanh toán các khoản nợ đến hạn.

## **ĐIỀU 2. THỜI HẠN VAY**

- 2.1. **Thời Hạn Vay**: 9 (chín) tháng kể từ ngày Bên vay nhận đủ tiền từ Bên cho vay. Hợp Đồng Vay Vốn có thể được gia hạn theo thỏa thuận của Các Bên.
- 2.2. Trước khi kết thúc Thời Hạn Vay, Bên Cho Vay không được rút bất kì khoản tiền nào trong Khoản Vay đã cấp cho Bên Vay trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác.
- 2.3. Khoản Vay được thanh toán khi thanh lý Hợp Đồng Vay Vốn.
- 2.4. Trường hợp Bên Cho Vay đề nghị thanh lý Hợp Đồng Vay Vốn trước hạn thì Khoản Vay được áp dụng lãi suất không kỳ hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Nội trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác.
- 2.5. Trường hợp hết hạn Hợp Đồng Vay Vốn mà Bên Cho Vay không đến thanh lý hoặc gia hạn hợp đồng thì toàn bộ Khoản Vay sẽ được chuyển sang áp dụng lãi suất không kỳ hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Nội kể từ ngày sau ngày kết thúc Thời Hạn Vay.

## **ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN VAY**

- 3.1. Bên Vay có các quyền sau đây:
  - a) Sử dụng Khoản Vay đúng mục đích nêu tại Điều 1.4 của Hợp Đồng Vay Vốn này.
  - b) Được đơn phương chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn khi Bên Cho Vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc giải ngân theo quy định tại Điều 1 của Hợp Đồng Vay Vốn này.
- 3.2. Bên Vay có các nghĩa vụ sau đây:
  - a) Hoàn trả Khoản Vay, Khoản Lãi Vay đầy đủ, đúng hạn cho Bên Cho Vay như quy định tại Hợp Đồng Vay Vốn này. Trường hợp đến hạn thanh toán,



Bên Vay không thanh toán nợ đúng hạn, toàn bộ số nợ (gồm cả gốc và/hoặc lãi) sẽ chuyển sang nợ quá hạn và tính lãi suất theo lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay đối với thời gian chậm thanh toán.

- b) Chịu các khoản phí chuyển tiền cho Bên Cho Vay và các chi phí khác phát sinh liên quan (nếu có) đến Hợp Đồng Vay Vốn này.

#### **ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN CHO VAY**

4.1. Bên Cho Vay có các quyền sau đây:

- a) Được Bên Vay hoàn trả Khoản Vay và thanh toán Khoản Lãi Vay theo thỏa thuận tại Hợp Đồng Vay Vốn này trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác.
- b) Chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn và thu hồi tiền trước hạn khi phát hiện Bên Vay sử dụng Khoản Vay không đúng Điều 1.4 của Hợp Đồng Vay Vốn này. Trong trường hợp này, Khoản Lãi Vay sẽ được thanh toán theo lãi suất quy định tại khoản 1.2 Điều 1 nhân với Khoản Vay tính cho thời gian thực tế tính đến ngày chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn này.

4.2. Bên Cho Vay có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Giải ngân Khoản Vay theo đúng tiến độ nêu tại Điều 1.3.
- b) Không đơn phương chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn hoặc rút Khoản Vay trước hạn, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác.
- c) Chịu các khoản thuế thu nhập phát sinh liên quan đến Hợp Đồng Vay Vốn này (nếu có).

#### **ĐIỀU 5. CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM**

- 5.1. Bên Vay cam kết sử dụng Khoản Vay đúng mục đích quy định tại Điều 1.4 của Hợp Đồng Vay Vốn này.
- 5.2. Bên Cho Vay cam kết và đảm bảo rằng việc cung cấp Khoản Vay theo Hợp Đồng Vay Vốn này là không hủy ngang và hoàn toàn tự nguyện.
- 5.3. Các Bên có nghĩa vụ bảo mật bất kỳ thông tin nào có liên quan tới Hợp Đồng Vay Vốn này, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Điều khoản này vẫn tiếp tục ràng buộc Các Bên ngay cả khi Hợp Đồng Vay Vốn này đã kết thúc.

#### **ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

- 6.1. Hợp Đồng Vay Vốn này sẽ chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây (tùy sự kiện nào xảy ra trước):
  - a) Khi hết Thời Hạn Vay theo quy định tại Điều 2.1 của Hợp Đồng Vay Vốn.
  - b) Mỗi Bên đơn phương chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn này theo quy định tại điểm b khoản 3.1 Điều 3, điểm b khoản 4.1 Điều 4 Hợp Đồng Vay Vốn này.
  - c) Xảy ra sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật (“**Sự Kiện Bất Khả Kháng**”) và Các Bên không khắc phục được sau khi đã nỗ lực khắc phục trong thời gian 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng.

d) Các trường hợp khác theo thỏa thuận của Các Bên.

6.2. Sau khi Hợp Đồng Vay Vốn chấm dứt, mỗi Bên vẫn phải giải quyết những nghĩa vụ còn tồn đọng đối với Bên còn lại.

### **ĐIỀU 7. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng Vay Vốn, các bất đồng hoặc tranh chấp phát sinh giữa Các Bên trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trên tinh thần tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau. Thời hạn thương lượng hòa giải là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh bất đồng hoặc tranh chấp. Sau thời hạn thương lượng, hòa giải mỗi Bên đều có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

### **ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

8.1. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng Vay Vốn này đều phải được lập thành văn bản, có chữ ký của Các Bên.

8.2. Hai Bên đã đọc toàn bộ, hiểu rõ, chấp nhận các nội dung của Hợp Đồng Vay Vốn này.

8.3. Hợp Đồng Vay Vốn này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý ngang nhau: Bên Vay giữ 02 (hai) bản, Bên Cho Vay giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN CHO VAY**

**ĐẠI DIỆN BÊN VAY**